

MÔN: CÔNG NGHỆ

KHỐI: 8

TUẦN 1 Chương 1: BẢN VẼ CÁC KHỐI HÌNH HỌC

**Bài 1: VAI TRÒ CỦA BẢN VẼ KỸ THUẬT
TRONG SẢN SUẤT VÀ ĐỜI SỐNG**

A.MỤC TIÊU

- Nêu được khái niệm về bản vẽ kỹ thuật.
- Biết được vai trò của bản vẽ kỹ thuật trong đời sống và sản xuất .
- Trình bày được vai trò của bản vẽ kỹ thuật đối với đời sống: để thiết kế sản phẩm kỹ thuật; ngôn ngữ chung đảm bảo tính thống nhất trong sản xuất.

B.NỘI DUNG TRỌNG TÂM.

I. Khái niệm về bản vẽ kỹ thuật.

Bản vẽ KT trình bày các thông tin KT của sản phẩm dưới dạng các hình vẽ và các kí hiệu theo các quy tắc thống nhất và thường vẽ theo tỉ lệ.

II.Bản vẽ KT đối với sản xuất

Bản vẽ KT đối với sản xuất Bản vẽ diễn tả chính xác hình dạng kết cấu của sản phẩm hoặc công trình. Do vậy bản vẽ KT là ngôn ngữ dùng chung trong KT.

III.Bản vẽ KT đối với đời sống

Bản vẽ KT là tài liệu cần thiết kèm theo sản phẩm dùng trong trao đổi, sử dụng,...

IV.Bản vẽ KT dùng trong các lĩnh vực KT

Nông nghiệp

Giao thông

Quân sự

Điện lực

Kiến trúc

Xây dựng

Cơ khí...

(HS nghiên cứu thêm SGK để trả lời câu hỏi.)

***BÀI TẬP KIỂM TRA KIẾN THỨC**

Câu 1: Trong giao tiếp, con người diễn đạt tư tưởng, tình cảm và truyền thông tin cho nhau bằng:

- A. Một phương tiện thông tin
- B. Hai phương tiện thông tin
- C. Nhiều phương tiện thông tin
- D. Không sử dụng phương tiện thông tin nào.

Câu 2: Trong bản vẽ kỹ thuật thể hiện:

- A. Kích thước
- B. Yêu cầu kỹ thuật
- C. Vật liệu
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 3: Bản vẽ kỹ thuật là phương tiện thông tin dùng trong:

- A. Sản xuất
- B. Đời sống
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai

Câu 4: Theo em, tại sao mỗi chiếc máy hoặc thiết bị, nhà sản xuất có kèm theo bản hướng dẫn sử dụng?

- A. Tăng hiệu quả sử dụng sản phẩm
- B. Giúp sử dụng sản phẩm an toàn
- C. Giúp sử dụng sản phẩm an toàn và hiệu quả

D. Giúp sử dụng sản phẩm an toàn hoặc hiệu quả

Câu 5: Bản vẽ kỹ thuật được sử dụng trong lĩnh vực nào?

A. Cơ khí

B. Điện lực

C. Kiến trúc

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 6: Bản vẽ kỹ thuật vẽ bằng:

A. Tay

B. Dụng cụ vẽ

C. Máy tính điện tử

D. Cả 3 đáp án trên

.....
TUẦN 1

Bài 2
HÌNH CHIẾU

A.MỤC TIÊU

- Hiểu được khái niệm hình chiếu, vị trí các hình chiếu.
- Giải thích được khái niệm hình chiếu, các phép chiếu
- Giải thích và biểu diễn được các hình chiếu vuông góc

B.NỘI DUNG TRỌNG TÂM.

I.Khái niệm hình chiếu

Khi chiếu vật thể lên mặt phẳng, hình nhận được trên mặt phẳng đó là hình chiếu của vật thể

II.Các phép chiếu:

Do đặc điểm các tia chiếu khác nhau cho ta các phép chiếu khác nhau: (H2.2)

- Phép chiếu xuyên tâm (Ha)
- Phép chiếu song song (Hb)
- Phép chiếu vuông góc: (Hc)

III. Các HC vuông góc

1/ Các MP chiếu

- Mặt chính diện là Mp chiếu đứng
- Mặt nằm ngang là Mp chiếu bằng
- Mặt cạnh bên phải là Mp chiếu cạnh

2/ Các hình chiếu

- HC đứng có hướng chiếu từ trước
- HC bằng có hướng chiếu từ trên xuống
- HC cạnh có hướng chiếu từ trái sang.

IV. Vị trí các HC

- HC bằng ở dưới HC đứng.
- HC cạnh ở bên phải HC đứng.

(Vẽ H 2.5 SGK)

(HS nghiên cứu thêm SGK để trả lời câu hỏi.)

BÀI TẬP KIỂM TRA KIẾN THỨC

Câu 1: Khi chiếu một vật thể lên một mặt phẳng, hình nhận được trên mặt phẳng đó gọi là:

- A. hình chiếu
- B. Vật chiếu
- C. Mặt phẳng chiếu
- D. Vật thể

Câu 2: Điểm A của vật thể có hình chiếu là điểm A' trên mặt phẳng. Vậy A A' gọi là:

- A. Đường thẳng chiếu
- B. Tia chiếu
- C. Đường chiếu
- D. Đoạn chiếu

Câu 3: Có những loại phép chiếu nào?

- A. Phép chiếu xuyên tâm
- B. Phép chiếu song song
- C. Phép chiếu vuông góc
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 4: Để vẽ các hình chiếu vuông góc, người ta sử dụng phép chiếu:

- A. Song song
- B. Vuông góc
- C. Xuyên tâm
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 5: Để vẽ các hình biểu diễn 3 chiều, người ta sử dụng phép chiếu:

- A. Vuông góc
- B. Vuông góc và song song
- C. Song song và xuyên tâm
- D. Vuông góc và xuyên tâm

Câu 6: Để diễn tả chính xác hình dạng vật thể, ta chiếu vuông góc vật thể theo:

- A. Một hướng
- B. Hai hướng
- C. Ba hướng
- D. Bốn hướng

Câu 7: Có mấy mặt phẳng hình chiếu?

- A. 2
- B. 3

C. 4

D. 5

Câu 8: Có các hình chiếu vuông góc nào?

A. Hình chiếu đứng

B. Hình chiếu bằng

C. Hình chiếu cạnh

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 9: Để thu được hình chiếu đứng, hướng chiếu từ:

A. Trước tới

B. Trên xuống

C. Trái sang

D. Phải sang